

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 136/2023/HSST

Ngày: 06- 7- 2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tín

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Minh Khiết

2. Bà Trần Thị Kim Anh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Lệ – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 6 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 164/2023/TLST-HS, ngày 01 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 201/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần.H.V.L; sinh năm 19xx, tại:X; Hộ khẩu thường trú: Số 18/13 khóm 1, phường 3, Thành phố X, tỉnh Y; Chỗ ở: Số 28N đường số 13, ấp 2, xã a, huyện C, Thành phố Z; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: K, Tôn giáo: Không; giới tính: N; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Trần.Q.H, sinh năm 19xx và bà Phan.T.C, sinh năm : Không nhớ; hoàn cảnh gia đình: Có vợ Trần.H.E, sinh năm 19xx. Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/4/1998, bị Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tuyên phạt 12 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” (Bản án số 27). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/12/1998. Đã chấp hành án phí hình sự.

Ngày 30/10/2001, bị Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tuyên phạt 04 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (Bản án số 40). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/12/2004. Qua xác minh tại Chi cục Thi hành án thành phố Vĩnh Long xác định bị cáo L chưa đóng 50.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, 1.990.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm và 39.800.000 đồng tiền

bồi thường dân sự. Tuy nhiên, đến nay đã hết thời hiệu thi hành bản án theo Điều 60 Bộ luật Hình sự .

Ngày 26/4/2006, bị Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 04 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (Bản án số 28). Đã chấp hành xong án phí hình sự và dân sự ngày 20/8/2011.

Ngày 28/8/2006, bị Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long tuyên phạt 05 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” (Bản án số 73; Ngày bản án có hiệu lực pháp luật 28/9/2006). Tổng hợp hình phạt với Bản án số 28/2006/HSST ngày 26/4/2006 của Tòa án nhân dân quận 4, TP Hồ Chí Minh là 09 năm tù giam. Chấp hành án xong hình phạt tù ngày 03/11/2014. Qua xác minh tại Chi cục Thi hành án thành phố Vĩnh Long xác định bị cáo L chưa đóng 50.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, 550.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm và 11.000.000 đồng tiền bồi thường dân sự. Tuy nhiên, đến ngày 28/9/2016 đã hết thời hiệu thi hành bản án theo Điều 60 Bộ luật Hình sự.

Ngày 07/9/2017, bị Tòa án nhân dân quận 5, TP Hồ Chí Minh tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 97). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/9/2020. Đóng án phí ngày 01/12/2017. Bị cáo bị bắt ngày 15/02/2023 (Có mặt);

Bị hại:

Ông N.H.B, sinh năm 2xxx; Trú tại: Số 1788/19/14 đường Tỉnh Lộ 10, khu phố 1, phường A, quận X, Thành phố Z (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

1/Ông N.L.V, sinh năm 19xx; Trú tại: Số 53/2 đường Lê Thị Hồng, phường 02, Thành phố X, tỉnh Y (Vắng mặt);

2/Bà T.T.N, sinh năm 19xx; Trú tại: Số 1788/19/14 đường Tỉnh Lộ 10, phường A, quận X, Thành phố Z. (Vắng mặt);

Người làm chứng:

1/Bà Phạm.T.Q.T, sinh năm 2xxx; Trú tại: Số 9 đường số 7, khu phố 5, phường A, quận X, Thành phố Z (Vắng mặt).

2/Ông Nguyễn.V.N, sinh năm 19xx; Trú tại: 349/6 đường Tỉnh Lộ 10, khu phố 6, phường A, quận X, Thành phố Z (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 15/02/2023, Trần.H.V.L điều khiển xe mô tô hiệu Wave màu đen biển số 64B1 – xxx.93 từ xã T, huyện C, Thành phố Z đến quận X để tìm mua xe. Khi đến trước nhà thuốc Long Châu, địa chỉ số 366 Tỉnh Lộ 10, phường B, quận X, L điều khiển xe vào và gửi tại đây. Sau đó, L đi bộ qua đường đến quán cà phê LX Club, địa chỉ 347 Tỉnh Lộ 10, phường A thì phát

hiện có 03 – 04 xe mô tô đang đỗ phía trước không có người trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. L đi tới tiếp cận và nhìn thấy xe mô tô hiệu Air Blade màu trắng, biển số 72C1 – xxx.23 của anh N.H.B còn gắn sẵn chìa khóa trên xe nên ngồi lên, dùng hai chân đẩy lùi xe ra đường Tỉnh Lộ 10 để tẩu thoát nhưng L phát hiện bánh xe sau của xe Air Blade biển số 72C1 – xxx.23 bị xẹp không chạy được. L tiếp tục ngồi trên xe và dùng chân đẩy xe đi ngược chiều hướng đường Tỉnh Lộ 10 (hướng Quận A về X 10m). Chị Phạm.T.Q.T (nhân viên quán cà phê) phát hiện tri hô thì anh B cùng người dân đuổi theo đến trước nhà số 351 Tỉnh Lộ 10, khu phố 6, phường A, quận X bắt giữ L cùng vật chứng (cách quán cà phê LX Club khoảng 10m) giao Công an phường lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vụ việc sau đó được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân thụ lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ của vụ án:

- 01 (một) xe mô tô hiệu AirBlade màu trắng biển số 72C1 – xxx.23, số khung 4611EY49xxx5, số máy JF46E516xxx2, đã qua sử dụng là xe bị cáo L chiếm đoạt của anh N.H.B. Qua xác minh xe do bà T.T.N (mẹ của B) đứng tên sở hữu. Vào ngày 15/02/2023, bà N cho B mượn xe sử dụng thì bị mất trộm.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Wave biển số 64B1 – xxx.93, số khung RPEWCH1xxxA – 014xx1, số máy VDEJQ152xxH – 014xx1, đã qua sử dụng là xe bị cáo L dùng làm phương tiện đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. L khai mua xe của một người không rõ lai lịch vào khoảng năm 2022 và không làm giấy tờ mua bán sang tên xe. Qua xác minh xác định chủ sở hữu xe 64B1 – xxx.93 là anh N.L.V (Sinh năm 19xx, HKTT: Số 53/2 Lê Thị Hồng Gấm, phường 2, TP X, tỉnh Y). Anh V mua xe năm 2008 và sử dụng đến năm 2022 thì bán lại cho một người không rõ lai lịch, không làm giấy tờ mua bán. Xác minh thông tin vật chứng xác định xe 64B1 – xxx.93 không nằm trong tang vật chứng truy tìm. Cơ quan điều tra đã thông báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai đến liên hệ làm việc.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell M299 đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Poco C40 đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu đen đã qua sử dụng.

- 01 (một) quần vải kaki màu xanh đen ngắn; 01 (một) áo thun đen dài tay; 01 (một) đôi dép kẹp màu đen xám, đã qua sử dụng.

Bản kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTS ngày 20/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự của UBND quận Bình Tân kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu AirBlade màu trắng biển số 72C1 – xxx.23 số khung 4611EY49xxx5, số máy JF46E516xxx2, đã qua sử dụng có giá 18.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại N.H.B không yêu cầu bồi thường gì chỉ đề nghị Tòa xem xét cho nhận lại xe 72C1 – xxx.23.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản ghi lời khai, bản tự khai của bị cáo L tại Công an phường An Lạc A, quận Bình Tân bị cáo thừa nhận hành vi lén lút lấy trộm xe mô tô Air Blade, biển số 72C1 – xxx.23 của anh N.H.B thì bị phát hiện bắt giữ. Sau đó, quá trình điều tra vụ án bị cáo L không thừa nhận hành vi lấy trộm xe 72C1 – xxx.23 mà chỉ đi lấy xe giúp C (không rõ lai lịch) đem đi vá giúp vào tối ngày 14/02/2023. Tuy nhiên, xe này do bị hại B điều khiển đến quán cà phê LX Club để uống cà phê với bạn vào lúc 06 giờ 30 phút ngày 15/02/2023. Đồng thời, bị cáo L khai số điện thoại 0907.xxx.031 đứng tên chủ sở hữu là của bị cáo L, bị cáo L cho C sim số điện thoại này để C sử dụng đã lâu. Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra nhật ký cuộc gọi đến, cuộc gọi đi và tin nhắn đến, tin nhắn đi trên điện thoại di động hiệu Mobell M299, hiệu Poco C40 và hiệu Iphone 5 của bị cáo L đều không ghi nhận cuộc gọi đến, cuộc gọi đi, tin nhắn đến, tin nhắn đi với số thuê bao 0907.xxx.031 của C. Mặt khác, bị cáo L không biết lai lịch của C, không xác định được sau khi vá xe xong giao xe cho C ở đâu và không có tiệm sửa, vá xe mô tô nào đối diện nhà thuốc Long Châu địa chỉ số 366 Tỉnh Lộ, phường C, quận X là nơi bị cáo L để xe mô tô hiệu Wave biển số 64B1 – xxx.93 trước khi đi bộ đến lấy xe mô tô hiệu Air Blade màu trắng biển số 72C1 – xxx.23 tại quán cà phê LX Club. Do đó, đối tượng tên C mà bị cáo L cung cấp với Cơ quan điều tra là không có cơ sở, lời khai của bị cáo L là gian dối. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được xác định việc bị cáo L lén lút lấy xe 72C1 – xxx.23 đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, bị cáo Trần.H.V.L đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 162/QĐ-VKS, ngày 26/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã truy tố Trần.H.V.L về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân sau khi phân tích nội dung vụ án, phân tích chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, các tình tiết định tội, định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 173 điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị Hội đồng xét xử mức hình phạt đối với bị cáo Trần.H.V.L mức án tù từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị trả lại cho bà T.T.N 01 xe mô tô hiệu AirBlade màu trắng biển số 72C1-xxx.23 số khung 4611EY49xxx5, số máy JF46E516xxx2 đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô hiệu Wave biển số 64B1-xxx.93, số khung RPEWCHIPE7A-01xxx1, số máy VDEJQ152FMH-014xx1 đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell M299. Imeil 81020160048xxx6, imeil 2: 81020160048xxx4 đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Poco C40 số Imei 1: 86259805247xxx8, Imei 2: 86259805247xxx6 đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu đen số seri F19KM1HxxxC đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) quần vải kali màu xanh đen ngắn; 01 (một) áo thun đen dài tay; 01 (một) đôi dép kẹp màu đen xám, đã qua sử dụng.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình điều tra truy tố bị cáo Trần.H.V.L Điều tra viên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Tân, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân được phân công điều tra giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận Trần.H.V.L đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là cố ý và nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của bị hại, tại quán cà phê LX Club, địa chỉ số 347 đường Tỉnh Lộ 10, phường A, quận X, Thành phố Z, bị cáo L có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô hiệu Air Blade màu trắng biển số 72C1 – xxx.23 của anh N.H.B một cách rất táo bạo và liều lĩnh, qua đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng tác động xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo sẵn sàng phạm tội chỉ vì muốn có tiền tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính, bất chấp hậu quả xảy ra nên việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết nhằm mục đích phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số: 44/KL-HĐĐGTS ngày 20/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Bình Tân kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu AirBlade màu trắng biển số 72C1 – xxx.23 số khung 4611EY49xxx5, số máy JF46E516xxx2, đã qua sử dụng có giá 18.000.000 đồng. nên Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[4] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Xét bị cáo có nhân thân xấu đã nhiều lần bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng bị cáo vẫn không ăn năn hối cải. Đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt thật nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt hơn sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét các tình tiết: Tại cơ quan điều tra và qua diễn biến tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo qui định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh cảnh bị cáo nên miễn phạt bổ sung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện anh N.H.B, bà T.T.N không có yêu cầu bồi thường và có yêu cầu xin nhận lại xe mô tô hiệu AirBlade màu trắng biển số 72C1-xxx.23 số khung 4611EY49xxx5, số máy JF46E516xxx2 trên để làm phương tiện đi lại. Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu này phù hợp với qui định của pháp luật nên chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô hiệu AirBlade màu trắng biển số 72C1-xxx.23 số khung 4611EY49xxx5, số máy JF46E516xxx2 qua xác minh do bà T.T.N là mẹ ruột của anh N.H.B đứng tên chủ sở hữu. Bà N cho B mượn

đi công việc sau đó bị mất trộm Hội đồng xét xử quyết định trả lại chiếc xe trên cho bà N.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Wave biển số 64B1-xxx.93, số khung RPEWCHIFE7A-014xx1, số máy VDEJQ152FMH-014xx1. Qua xác minh xác định chủ sở hữu xe 64B1 – xxx.93 là anh N.L.V (Sinh năm 19xx, HKTT: Số 53/2 Lê Thị Hồng Gấm, phường 2, TP X, tỉnh Y). Anh V mua xe năm 2008 và sử dụng đến năm 2022 thì bán lại cho một người không rõ lai lịch, không làm giấy tờ mua bán. Xác minh thông tin vật chứng xác định xe 64B1 – xxx.93 không nằm trong tang vật chứng truy tìm. Hội đồng xét xử quyết định giao Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Tân đăng thông tin tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe trên trong thời hạn 03 tháng tính từ ngày tuyên án nếu không có chủ sở hữu đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell M299. Imeil 81020160048xxx6, imeil 2: 81020160048xxx4 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Poco C40 số Imei 1: 86259805247xxx8, Imei 2: 86259805247xxx6 đã qua sử dụng ; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu đen số seri F19KM1HFxxC đã qua sử dụng là tư vật của bị cáo không liên quan đến vụ án Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 (một) quần vải kali màu xanh đen ngắn; 01 (một) áo thun đen dài tay; 01 (một) đôi dép kẹp màu đen xám, đã qua sử dụng, bị cáo mặc để thực hiện hành vi phạm tội Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy.

[8]Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 173, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần.H.V.L 02(hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 15/02/2023.

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

2.Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bà T.T.N 01 xe mô tô xe mô tô hiệu AirBlade màu trắng biển số 72C1-xxx.23 số khung 4611EY49xxx5, số máy JF46E516xxx2.

Giao Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân tiếp tục đăng thông tin tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe hiệu Honda Wave biển số 64B1-xxx.93, số khung RPEWCHIFE7A-014xx1, số máy VDEJQ152FMH-014xx1 trong thời hạn 03 tháng tính từ ngày tuyên án nếu không có chủ sở hữu đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell M299. Imeil 81020160048xxx6, imeil 2: 81020160048xxx4 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Poco C40 số Imei 1: 86259805247xxx8, Imei 2: 86259805247xxx6 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 5 màu đen số seri F19KM1HFI1C đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) quần vải kali màu xanh đen ngắn; 01 (một) áo thun đen dài tay; 01 (một) đôi dép kẹp màu đen xám, đã qua sử dụng.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số NK23/159TAM ngày 24/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân)

Căn cứ Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- Chi cục thi hành án quận Bình Tân;
- Công an quận Bình Tân;
- Viện kiểm sát quận Bình Tân;
- Người tham gia tố tụng;
- Bị cáo;
- PC27 công an TPHCM;
- THA hình sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tín

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Tín

